

Số: 1996/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 09 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giao thông vận tải

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung địa điểm thực hiện của 04 TTHC lĩnh vực Xây dựng và lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng tại Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh; Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Giao thông vận tải; Quyết định số 2682/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải không thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2219/TTr-SGTVT ngày 28 tháng 8 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết đối với 94 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giao thông vận tải.

(Có Phụ lục chi tiết ban hành kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1964/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giao thông vận tải./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin – Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, Tùng^(40b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

(Đã ký)

Tráng Thị Xuân

Phụ lục số I
QUY TRÌNH NỘI BỘ ĐIỆN TỬ LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT TTHC
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 09/9/2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ (03 THỦ TỤC)

1. Thủ tục Thẩm định dự án/ dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/ thiết kế cơ sở điều chỉnh

1a. Thẩm định dự án/ dự án điều chỉnh đối với dự án nhóm B: 30 ngày

1a1. Trường hợp liên thông ngang và liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 30 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 17% (5 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 25 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/4 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ	Soạn thảo văn bản trả lời	2,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông	Bộ phận Một cửa tại	Chuyển tài liệu	1/4 ngày

		Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	liên thông	
B6	Gửi hồ sơ Liên thông các Sở, ngành có liên quan			5,0 ngày
B7	Tiếp nhận tài liệu liên thông	Bộ phận một cửa chuyên về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Scan chuyển tài liệu hồ sơ	1/4 ngày
B8	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/4 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	2,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B9	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành.	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B10	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B11	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/4 ngày
B12	Thông báo khách hàng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có) <i>(Thời gian này do Sở GTVT ấn định cụ thể trong văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện để khách hàng thực hiện. Và thời gian này không nằm trong tổng số thời gian giải quyết TTHC hồ sơ của Sở GTVT)</i>			
B13	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả bổ sung, gửi về Phòng Quản lý chất lượng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Scan, đính kèm văn bản bổ sung từ khách hàng gửi về phòng	1/4 ngày
B14	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/4 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	4,25 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B15	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành.	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1,0 ngày

B16	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B17	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/4 ngày
B18	Liên thông UBND tỉnh			5,0 ngày
B19	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

1a2. Trường hợp không liên thông ngang và liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 30 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 17% (5 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 25 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/4 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ	Soạn thảo văn bản trả lời	16,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1,0 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1,0 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên	Bộ phận Một cửa tại	Chuyển tài liệu	1/4 ngày

	thông lên UBND tỉnh	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	liên thông	
B6	Liên thông UBND tỉnh			5,0 ngày
B7	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

1a3. Trường hợp liên thông ngang và không liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 30 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 17% (5 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 25 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/4 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	2,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy sổ, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/4 ngày
B6	Gửi hồ sơ Liên thông đến các Sở ngày liên quan			10,0 ngày
B7	Tiếp nhận tài liệu liên thông	Bộ phận một cửa chuyển về Phòng Quản	Scan chuyển tài liệu hồ sơ	1/2 ngày

		lý chất lượng công trình giao thông		
B8	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/2 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,75 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B9	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành.	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B10	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B11	Tiếp nhận thông báo cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/4 ngày
B12	Thông báo khách hàng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có) <i>(Thời gian này do Sở GTVT ấn định cụ thể trong văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện để khách hàng thực hiện. Và thời gian này không nằm trong tổng số thời gian giải quyết TTHC hồ sơ của Sở GTVT)</i>			
B13	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả bổ sung, gửi về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Scan, đính kèm văn bản bổ sung từ khách hàng gửi về phòng	1/2 ngày
B14	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/2 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	3,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B15	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1,0 ngày
B16	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày

B17	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/2 ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

1b) Thẩm định dự án/ thẩm định dự án điều chỉnh đối với dự án nhóm C: 20 ngày

1b.1. Trường hợp liên thông ngang và liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 20 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 25% (5 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 15 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/8 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ	Soạn thảo văn bản trả lời	1,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B6	Gửi hồ sơ Liên thông các Sở, ngành có liên quan			2,5 ngày
B7	Tiếp nhận tài liệu liên thông	Bộ phận một cửa chuyển về Phòng Quản lý chất lượng	Scan chuyển tài liệu hồ sơ	1/8 ngày

		công trình giao thông		
B8	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B9	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành.	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B10	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B11	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B12	Thông báo khách hàng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có) <i>(Thời gian này do Sở GTVT ấn định cụ thể trong văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện để khách hàng thực hiện. Và thời gian này không nằm trong tổng số thời gian giải quyết TTHC hồ sơ của Sở GTVT)</i>			
B13	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả bổ sung, gửi về Phòng Quản lý chất lượng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Scan, đính kèm văn bản bổ sung từ khách hàng gửi về phòng	1/8 ngày
B14	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,625 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B15	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	0,5 ngày
B16	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B17	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày

B18	Liên thông UBND tỉnh			5,0 ngày
B19	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

1b.2. Trường hợp không liên thông ngang và liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 20 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 25% (5 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 15 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/4 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ	Soạn thảo văn bản trả lời	6,75 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1,0 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1,0 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/4 ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			5,0 ngày
B7	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

1b.3. Trường hợp liên thông ngang và không liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 20 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 25% (5 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 15 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/8 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B6	Gửi hồ sơ Liên thông các Sở, ngành có liên quan			5,0 ngày
B7	Tiếp nhận tài liệu liên thông	Bộ phận một cửa chuyển về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Scan chuyển tài liệu hồ sơ	1/8 ngày
B8	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,5 ngày

		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B9	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B10	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B11	Tiếp nhận thông báo cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B12	Thông báo khách hàng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có) <i>(Thời gian này do Sở GTVT ấn định cụ thể trong văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện để khách hàng thực hiện. Và thời gian này không nằm trong tổng số thời gian giải quyết TTHC hồ sơ của Sở GTVT)</i>			
B13	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả bổ sung, gửi về Phòng Quản lý chất lượng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Scan, đính kèm văn bản bổ sung từ khách hàng gửi về phòng	1/8 ngày
B14	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	3,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B15	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B16	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B17	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

1c) Thẩm định thiết kế cơ sở/ thiết kế cơ sở điều chỉnh đối với dự án nhóm B: 20 ngày

1c.1. Trường hợp liên thông ngang và liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 20 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 25% (5 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 15 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/8 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ	Soạn thảo văn bản trả lời	1,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B6	Gửi hồ sơ Liên thông các Sở, ngành có liên quan			2,5 ngày
B7	Tiếp nhận tài liệu liên thông	Bộ phận một cửa chuyển về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Scan chuyển tài liệu hồ sơ	1/8 ngày
B8	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,0 ngày

		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B9	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành.	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B10	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B11	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B12	Thông báo khách hàng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có) <i>(Thời gian này do Sở GTVT ấn định cụ thể trong văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện để khách hàng thực hiện. Và thời gian này không nằm trong tổng số thời gian giải quyết TTHC hồ sơ của Sở GTVT)</i>			
B13	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả bổ sung, gửi về Phòng Quản lý chất lượng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Scan, đính kèm văn bản bổ sung từ khách hàng gửi về phòng	1/8 ngày
B14	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,625 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B15	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	0,5 ngày
B16	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B17	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B18	Liên thông UBND tỉnh			5,0 ngày
B19	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

1c.2. Trường hợp không liên thông ngang và liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 20 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 25% (5 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 15 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/4 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ	Soạn thảo văn bản trả lời	6,75 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1,0 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1,0 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/4 ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			5,0 ngày
B7	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

1c.3. Trường hợp liên thông ngang và không liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 20 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 25% (5 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 15 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/8 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B6	Gửi hồ sơ Liên thông các Sở, ngành có liên quan			5,0 ngày
B7	Tiếp nhận tài liệu liên thông	Bộ phận một cửa chuyển về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Scan chuyển tài liệu hồ sơ	1/8 ngày
B8	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B9	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B10	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B11	Tiếp nhận thông báo cho	Bộ phận Một cửa tại	Chuyển tài liệu	1/8 ngày

	khách hàng	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	liên thông	
B12	Thông báo khách hàng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có) <i>(Thời gian này do Sở GTVT ấn định cụ thể trong văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện để khách hàng thực hiện. Và thời gian này không nằm trong tổng số thời gian giải quyết TTHC hồ sơ của Sở GTVT)</i>			
B13	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả bổ sung, gửi về Phòng Quản lý chất lượng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Scan, đính kèm văn bản bổ sung từ khách hàng gửi về phòng	1/8 ngày
B14	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	3,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B15	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B16	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B17	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

1d) Thẩm định thiết kế cơ sở/ thiết kế cơ sở điều chỉnh đối với dự án nhóm C: 15 ngày

1d.1. Trường hợp liên thông ngang và liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 15 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 13% (2 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 13 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/8 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ	Soạn thảo văn bản trả lời	0,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B6	Gửi hồ sơ Liên thông các Sở, ngành có liên quan			2,0 ngày
B7	Tiếp nhận tài liệu liên thông	Bộ phận một cửa chuyển về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Scan chuyển tài liệu hồ sơ	1/8 ngày
B8	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B9	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/4 ngày

	lấy số, vào sổ, phát hành.			
B10	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B11	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B12	Thông báo khách hàng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có) <i>(Thời gian này do Sở GTVT ấn định cụ thể trong văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện để khách hàng thực hiện. Và thời gian này không nằm trong tổng số thời gian giải quyết TTHC hồ sơ của Sở GTVT)</i>			
B13	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả bổ sung, gửi về Phòng Quản lý chất lượng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Scan, đính kèm văn bản bổ sung từ khách hàng gửi về phòng	1/8 ngày
B14	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	0,875 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B15	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B16	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B17	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B18	Liên thông UBND tỉnh			5,0 ngày
B19	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
Tổng thời gian thực hiện				13 ngày

1d.2. Trường hợp không liên thông ngang và liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 15 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 13% (2 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 13 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện <i>(ngày làm việc)</i>
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/4 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ	Soạn thảo văn bản trả lời	4,75 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1,0 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1,0 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/4 ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			5,0 ngày
B7	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				13 ngày

1d.3. Trường hợp liên thông ngang và không liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 15 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 13% (2 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 13 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/8 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B6	Gửi hồ sơ Liên thông các Sở, ngành có liên quan			4,0 ngày
B7	Tiếp nhận tài liệu liên thông	Bộ phận một cửa chuyển về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Scan chuyển tài liệu hồ sơ	1/8 ngày
B8	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B9	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B10	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B11	Tiếp nhận thông báo cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày

B12	Thông báo khách hàng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có) <i>(Thời gian này do Sở GTVT ấn định cụ thể trong văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện để khách hàng thực hiện. Và thời gian này không nằm trong tổng số thời gian giải quyết TTHC hồ sơ của Sở GTVT)</i>			
B13	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả bổ sung, gửi về Phòng Quản lý chất lượng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Scan, đính kèm văn bản bổ sung từ khách hàng gửi về phòng	1/8 ngày
B14	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	2,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B15	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B16	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B17	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
Tổng thời gian thực hiện				13 ngày

2. Thủ tục Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước): 15 ngày

2.1. Trường hợp liên thông ngang và liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 15 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 0% (0 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 15 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/8 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ	Soạn thảo văn bản trả lời	1,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B6	Gửi hồ sơ Liên thông các Sở, ngành có liên quan			2,5 ngày
B7	Tiếp nhận tài liệu liên thông	Bộ phận một cửa chuyển về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Scan chuyển tài liệu hồ sơ	1/8 ngày
B8	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B9	Lãnh đạo Sở xem xét,	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/4 ngày

	phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành.			
B10	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B11	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B12	Thông báo khách hàng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có) <i>(Thời gian này do Sở GTVT ấn định cụ thể trong văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện để khách hàng thực hiện. Và thời gian này không nằm trong tổng số thời gian giải quyết TTHC hồ sơ của Sở GTVT)</i>			
B13	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả bổ sung, gửi về Phòng Quản lý chất lượng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Scan, đính kèm văn bản bổ sung từ khách hàng gửi về phòng	1/8 ngày
B14	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,625 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B15	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành.	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	0,5 ngày
B16	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B17	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B18	Liên thông UBND tỉnh			5,0 ngày
B19	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

2.2. Trường hợp không liên thông ngang và liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 15 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 0% (0 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 15 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/4 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ	Soạn thảo văn bản trả lời	6,75 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1,0 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1,0 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/4 ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			5,0 ngày
B7	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

2.3. Trường hợp liên thông ngang và không liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 15 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 0% (0 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 15 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/8 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy sổ, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B6	Gửi hồ sơ Liên thông các Sở, ngành có liên quan			5,0 ngày
B7	Tiếp nhận tài liệu liên thông	Bộ phận một cửa chuyển về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Scan chuyển tài liệu hồ sơ	1/8 ngày
B8	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B9	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy sổ, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B10	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày

B11	Tiếp nhận thông báo cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B12	Thông báo khách hàng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có) <i>(Thời gian này do Sở GTVT ấn định cụ thể trong văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện để khách hàng thực hiện. Và thời gian này không nằm trong tổng số thời gian giải quyết TTHC hồ sơ của Sở GTVT)</i>			
B13	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả bổ sung, gửi về Phòng Quản lý chất lượng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Scan, đính kèm văn bản bổ sung từ khách hàng gửi về phòng	1/8 ngày
B14	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	3,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B15	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B16	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B17	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

3. Thủ tục Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh

3a) Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: Đối với công trình cấp II, cấp III: 30 ngày

3a1. Trường hợp liên thông ngang và liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 30 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 33% (10 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 20 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/8 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ	Soạn thảo văn bản trả lời	1,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B6	Gửi hồ sơ Liên thông các Sở, ngành có liên quan			4,0 ngày
B7	Tiếp nhận tài liệu liên thông	Bộ phận một cửa chuyển về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Scan chuyển tài liệu hồ sơ	1/8 ngày
B8	Phòng QL chất lượng	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày

	công trình giao thông	Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B9	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B10	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B11	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B12	Thông báo khách hàng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có) <i>(Thời gian này do Sở GTVT ấn định cụ thể trong văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện để khách hàng thực hiện. Và thời gian này không nằm trong tổng số thời gian giải quyết TTHC hồ sơ của Sở GTVT)</i>			
B13	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả bổ sung, gửi về Phòng Quản lý chất lượng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Scan, đính kèm văn bản bổ sung từ khách hàng gửi về phòng	1/4 ngày
B14	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/4 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	2,625 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B15	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1,0 ngày
B16	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B17	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B18	Liên thông UBND tỉnh			5,0 ngày
B19	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

3a2. Trường hợp không liên thông ngang và liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 30 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 33% (10 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 20 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/4 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ	Soạn thảo văn bản trả lời	11,75 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1,0 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1,0 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/4 ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			5,0 ngày
B7	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

3a3. Trường hợp liên thông ngang và không liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 30 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 33% (10 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 20 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện <i>(ngày làm việc)</i>
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/8 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	2,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B6	Gửi hồ sơ Liên thông các Sở, ngành có liên quan			8,0 ngày
B7	Tiếp nhận tài liệu liên thông	Bộ phận một cửa chuyển về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Scan chuyển tài liệu hồ sơ	1/8 ngày
B8	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B9	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B10	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B11	Tiếp nhận thông báo cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B12	Thông báo khách hàng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có) <i>(Thời gian này do Sở GTVT ấn định cụ thể trong văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện để khách hàng thực</i>			

	<i>thiện. Và thời gian này không nằm trong tổng số thời gian giải quyết TTHC hồ sơ của Sở GTVT)</i>			
B13	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả bổ sung, gửi về Phòng Quản lý chất lượng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Scan, đính kèm văn bản bổ sung từ khách hàng gửi về phòng	1/8 ngày
B14	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	4,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B15	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B16	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B17	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

3b) Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: Đối với các công trình còn lại: 20 ngày

3b.1. Trường hợp liên thông ngang và liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 20 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 25% (5 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 15 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/8 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ	Soạn thảo văn bản trả lời	1,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B6	Gửi hồ sơ Liên thông các Sở, ngành có liên quan			2,5 ngày
B7	Tiếp nhận tài liệu liên thông	Bộ phận một cửa chuyển về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Scan chuyển tài liệu hồ sơ	1/8 ngày
B8	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày

B9	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành.	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B10	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B11	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B12	Thông báo khách hàng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có) <i>(Thời gian này do Sở GTVT ấn định cụ thể trong văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện để khách hàng thực hiện. Và thời gian này không nằm trong tổng số thời gian giải quyết TTHC hồ sơ của Sở GTVT)</i>			
B13	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả bổ sung, gửi về Phòng Quản lý chất lượng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Scan, đính kèm văn bản bổ sung từ khách hàng gửi về phòng	1/8 ngày
B14	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,625 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B15	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	0,5 ngày
B16	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B17	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B18	Liên thông UBND tỉnh			5,0 ngày
B19	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

3b.2. Trường hợp không liên thông ngang và liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 20 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 25% (5 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 15 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/4 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ	Soạn thảo văn bản trả lời	6,75 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1,0 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1,0 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/4 ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			5,0 ngày
B7	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

3b.3. Trường hợp liên thông ngang và không liên thông UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 20 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 25% (5 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 15 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/8 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, chuyển liên thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày
B6	Gửi hồ sơ Liên thông các Sở, ngành có liên quan			5,0 ngày
B7	Tiếp nhận tài liệu liên thông	Bộ phận một cửa chuyển về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Scan chuyển tài liệu hồ sơ	1/8 ngày
B8	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	1,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B9	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B10	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B11	Tiếp nhận thông báo cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Chuyển tài liệu liên thông	1/8 ngày

B12	Thông báo khách hàng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có) (Thời gian này do Sở GTVT ấn định cụ thể trong văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện để khách hàng thực hiện. Và thời gian này không nằm trong tổng số thời gian giải quyết TTHC hồ sơ của Sở GTVT)			
B13	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả bổ sung, gửi về Phòng Quản lý chất lượng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Scan, đính kèm văn bản bổ sung từ khách hàng gửi về phòng	1/8 ngày
B14	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/8 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	3,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/4 ngày
B15	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B16	Văn thư chuyển kết quả ra công chức bộ phận một cửa tại trung tâm PVHCC	Văn thư Sở; phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
B17	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/8 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

Phụ lục số II
QUY TRÌNH NỘI BỘ ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN CỦA GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 9 tháng 9 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

I. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ: (45 TTHC)

1. Cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 5 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 10%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 4,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Nội dung Phôi GPKD	2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/ Đóng dấu GPKD	1/2 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/ Giấy phép kinh doanh được hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				4,5 ngày

2. Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 5 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 10%*)

- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 4,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Nội dung Phôi GPKD	2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/Đóng dấu GPKD	1/2 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/ Giấy phép kinh doanh được hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				4,5 ngày

3. Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 16.7%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 2,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời Hồ sơ TTHC/Nội dung	1 ngày

			Phôi GPKD	
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/ Đóng dấu GPKD	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/ GPKD đã hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			4,5 ngày

4. Đăng ký khai thác tuyến

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 07 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 14.3 %*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 06 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời Hồ sơ TTHC/Dự thảo Thông báo đăng ký khai thác tuyến thành công	4,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/ Đóng dấu Thông báo đăng ký khai thác tuyến thành công	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời đã hoàn thiện/Thông báo đăng ký khai thác tuyến thành công đã hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			06 ngày

5. Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: Bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi).

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 02 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 25%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 1,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/6 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ	1/6 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời Hồ sơ TTHC/Nội dung Phôi Phù hiệu	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/6 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/6 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/Đóng dấu Phù hiệu	1/6 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Phù hiệu đã hoàn thiện	1/6 ngày
Tổng thời gian thực hiện				1,5 ngày

6. Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi).

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 02 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 25%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 1,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/6 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ	1/6 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời Hồ sơ TTHC/Nội dung Phôi Phù hiệu	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/6 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/6 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/ Đóng dấu Phù hiệu	1/6 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Phù hiệu đã hoàn thiện	1/6 ngày
Tổng thời gian thực hiện				1,5 ngày

7. Cấp mới, cấp đổi, cấp lại biển hiệu cho xe ô tô vận tải khách du lịch

a) Cấp mới, cấp đổi biển hiệu cho xe ô tô vận tải khách du lịch

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 02 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 25%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 1,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/6 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ	1/6 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Nội dung Phôi biển hiệu	1/2 ngày

		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/6 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/6 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/ Đóng dấu Biển hiệu	1/6 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ TTHC hoàn thiện/Biển hiệu đã hoàn thiện	1/6 ngày
Tổng thời gian thực hiện				1,5 ngày

b) Cấp lại biển hiệu cho xe ô tô vận tải khách du lịch

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 02 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 25%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 1,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/6 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ	1/6 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Nội dung Phôi biển hiệu	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/6 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/6 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/ Đóng dấu Biển hiệu	1/6 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời đã hoàn thiện/Biển hiệu đã hoàn thiện	1/6 ngày
Tổng thời gian thực hiện				1,5 ngày

8. Cấp giấy phép liên vận Việt - Lào đối với phương tiện vận tải thương mại (áp dụng cho phương tiện kinh doanh vận tải)

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 02 ngày

- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 25%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 1,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/6 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/6 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời Hồ sơ TTHC/Nội dung Phôi Giấy phép liên vận	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/6 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/6 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/Đóng dấu Giấy phép liên vận	1/6 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ thủ tục hành chính đã hoàn thiện/Giấy phép liên vận đã hoàn thiện	1/6 ngày
Tổng thời gian thực hiện				1,5 ngày

9. Cấp Giấy phép liên vận Việt-Lào (Đối với phương tiện phi thương mại và phương tiện thương mại phục vụ các công trình, dự án hoặc hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã trên lãnh thổ Lào)

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 02 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 25%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 1,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/6 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/6 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời Hồ sơ TTHC/Nội dung Phôi Giấy phép liên vận	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/6 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/6 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/Đóng dấu Giấy phép liên vận	1/6 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ thủ tục hành chính đã hoàn thiện/Giấy phép liên vận đã hoàn thiện	1/6 ngày
Tổng thời gian thực hiện				1,5 ngày

10. Cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 02 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (Giảm 25%)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 1,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/6 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/6 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Nội dung	1/2 ngày

			phôi Giấy phép	
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/6 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/6 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/Đóng dấu Giấy phép	1/6 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ thủ tục hành chính đã hoàn thiện/Giấy phép đã hoàn thiện	1/6 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			1,5 ngày

11. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng đăng ký lần đầu

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 15 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 1,5 ngày (*Giảm 10%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 13,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Nội dung phôi GCNĐK	12 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/Đóng dấu Giấy CN	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời/Giấy chứng nhận đăng ký đã hoàn thiện, biển số máy chuyên dùng	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			13,5 ngày

12. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 15 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 03 ngày (*Giảm 20%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 12 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Nội dung phôi GCNĐK	12 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/Đóng dấu Giấy CN	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời/Giấy chứng nhận đăng ký đã hoàn thiện, biển số máy chuyên dùng	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				13,5 ngày

13. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 3 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 16.7%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 2,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Nội dung phôi GCNĐK	1 ngày

		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/Đóng dấu Giấy CN	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời/Giấy chứng nhận đăng ký đã hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			2,5 ngày

14. Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 30 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 7,5 ngày (*Giảm 25%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 22,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Nội dung phôi GCNĐK	21 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/Đóng dấu Giấy CN	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời/Giấy chứng nhận đăng ký đã hoàn thiện, biển số máy chuyên dùng	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			22,5 ngày

15. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất.

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 30 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 3 ngày (*Giảm 10 %*)

- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 27 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Nội dung phôi GCNĐK	25,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/Đóng dấu Giấy CN	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời/Giấy chứng nhận đăng ký đã hoàn thiện, biên số máy chuyên dùng	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				27 ngày

16. Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố.

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày

- Thời gian cắt giảm theo quy định: 2 ngày (Giảm 20%)

- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 08 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Nội dung phôi Giấy chứng nhận đăng ký	6,5 ngày

		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/Đóng dấu Giấy CN	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời/Giấy chứng nhận đăng ký đã hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			08 ngày

17. Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 3 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 16.7 %*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 2,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời Hồ sơ TTHC/Nội dung phối phiếu di chuyển	01 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/Đóng dấu phiếu di chuyển máy CD	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hoàn thiện/Phiếu di chuyển MCD đã hoàn thiện, Hồ sơ gốc MCD	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			2,5 ngày

18. Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 15 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 03 ngày (*Giảm 20%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 12 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Nội dung phôi GCNĐK	10,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/ Đóng dấu GCNĐK	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hoàn thiện/Giấy chứng nhận đăng ký đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				12 ngày

19. Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 2 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 25%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 1,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời Hồ sơ	1/2 ngày

			TTHC/Dự thảo Quyết định thu hồi Giấy CNĐK, biển số MCD	
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/ Phát hành Quyết định thu hồi Giấy CNĐK, biển số MCD	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời đã hoàn thiện/ Quyết định thu hồi giấy chứng nhận đăng ký, biển số	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			1,5 ngày

20. Cấp mới giấy phép đào tạo lái xe ô tô

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 12 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 03 ngày (*Giảm 25%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 09 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời Hồ sơ TTHC/Nội dung phôi giấy phép	7,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/ Đóng dấu giấy phép	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời đã hoàn thiện/Giấy phép đã hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			09 ngày

21. Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 16,7%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 2,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời Hồ sơ TTHC/ dự thảo nội dung phối GPĐT	1 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/ Đóng dấu giấy phép	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời đã hoàn thiện/Giấy phép đào tạo đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2,5 ngày

22. Cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 16.7%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 2,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời Hồ sơ TTHC/ dự thảo nội dung phối giấy chứng nhận GVTH	1 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày

B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/Đóng dấu giấy phép	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời đã hoàn thiện/Giấy chứng nhận đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2,5 ngày

23. Cấp giấy phép xe tập lái

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 16.7%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 2,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời Hồ sơ TTHC/ Dự thảo nội dung phôi Giấy phép xe tập lái	1 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản/Đóng dấu giấy phép	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời đã hoàn thiện/Giấy phép lái xe tập lái hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2,5 ngày

24. Cấp lại Giấy phép lái xe

a, Trường hợp Giấy phép lái xe quá thời hạn sử dụng dưới 3 tháng

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 5 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 1 ngày (*Giảm 20 %*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 04 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời Hồ sơ TTHC/Nội dung GPLX có hồ sơ TTHC hợp lệ	2,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản trả lời Hồ sơ TTHC/ In Giấy phép lái xe đã phê duyệt	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC/ GPLX đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				04 ngày

b, Cấp lại Giấy phép lái xe do ngành giao thông vận tải quản lý đối với người có Giấy phép lái xe quá thời hạn sử dụng từ 3 tháng trở lên

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 02 ngày (*Giảm 20 %*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 08 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Quyết định công nhận trúng tuyển, Nội dung GPLX có kết quả đạt trong kỳ sát hạch	6,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành Quyết định trúng tuyển cấp Giấy phép lái xe; In GPLX đã phê duyệt	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Quyết định trúng tuyển cấp GPLX và GPLX đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				08 ngày

c, Trường hợp Giấy phép lái xe bị mất, còn thời hạn sử dụng hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 3 tháng: *10 ngày làm việc sau khi nộp hồ sơ hợp lệ được 2 tháng (nếu không phát hiện Giấy phép lái xe đang bị các cơ quan có thẩm quyền đang thu giữ, xử lý; có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch)*

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 02 ngày (*Giảm 20 %*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 08 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời Hồ sơ TTHC/ Nội dung Phôi GPLX hợp lệ được cấp lại.	6,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản trả lời Hồ sơ TTHC/ In GPLX đã phê duyệt	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC hoàn thiện/Giấy phép lái xe đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				08 ngày

d, Trường hợp Giấy phép lái xe bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 3 tháng trở lên: *10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch (sau khi nộp hồ sơ hợp lệ được 2 tháng nếu không phát hiện Giấy phép lái xe đang bị các cơ quan có thẩm quyền đang thu giữ, xử lý; có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch)*

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 02 ngày (Giảm 20 %)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 08 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được	Dự thảo Quyết định	6,5 ngày

		phân công xử lý hồ sơ TTHC	công nhận trúng tuyển, Nội dung GPLX có kết quả đạt trong kỳ sát hạch	
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành Quyết định trúng tuyển cấp Giấy phép lái xe; In GPLX đã phê duyệt	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Quyết định trúng tuyển cấp Giấy phép lái xe đã hoàn hiện/Giấy phép lái xe đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				8 ngày

25. Lập lại hồ sơ gốc Giấy phép lái xe

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày(giảm 33.3%)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời/Nội dung Xác nhận lập lại hồ sơ gốc.	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản trả lời/Phát hành Xác nhận lập lại hồ sơ gốc	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn	1/4 ngày

			thiện/ Xác nhận Lập lại hồ sơ gốc đã hoàn thiện	
	Tổng thời gian thực hiện			2ngày

26. Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 05 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 1 ngày (*Giảm 20%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 04 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC /Nội dung GPLX có hồ sơ hợp lệ	2,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC; In GPLX đã phê duyệt	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ hoàn thiện/GPLX đã hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			4ngày

27. Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 05 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày(*Giảm 20 %*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 04 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Nội dung GPLX có hồ sơ hợp lệ	2,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC; In GPLX đã phê duyệt	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ đã hoàn thiện/GPLX đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				4 ngày

28. Đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 05 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày(*Giảm 20 %*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 04 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Nội dung GPLX có hồ sơ hợp lệ	2,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày

B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC; In GPLX đã phê duyệt	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ đã hoàn thiện/GPLX đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				4 ngày

29. Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 05 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 20 %*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 04 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời/Nội dung GPLX có hồ sơ hợp lệ	2,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC; In GPLX đã phê duyệt	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ đã hoàn thiện/GPLX đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				4 ngày

30. Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch lái xe vào Việt Nam

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 05 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 20 %*)

- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 04 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời/Nội dung GPLX có hồ sơ hợp lệ	2,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC; In GPLX đã phê duyệt	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ đã hoàn thiện/GPLX đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				4 ngày

31. Cấp mới Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 05 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày(*Giảm 20 %*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 04 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Dự thảo văn bản trả lời TTHC/Nội dung	2,5 ngày

		TTHC	Giấy chứng nhận	
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản trả lời/Đóng dấu Giấy chứng nhận TTSH loại 3	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời/Giấy chứng nhận TTSH loại 3 đã hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			4 ngày

32. Cấp lại Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động

a) Cấp lại Giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động cho trường hợp có sự thay đổi về thiết bị sát hạch, chủng loại, số lượng xe cơ giới sử dụng để sát hạch lái xe

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 02 ngày (*Giảm 20%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 08 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời TTHC/Nội dung Giấy chứng nhận	6,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản trả lời/Đóng dấu Giấy chứng nhận TTSH loại 3	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời/Giấy chứng nhận TTSH loại 3 đã hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			8 ngày

b) Cấp lại Giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động cho trường hợp bị hỏng, mất có sự thay đổi liên quan đến nội dung giấy chứng nhận

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày(*giảm 10 %*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 2,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời TTHC/Nội dung Giấy chứng nhận	1 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản trả lời/Đóng dấu Giấy chứng nhận TTTHS loại 3	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời/Giấy chứng nhận TTSH loại 3 đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2,5 ngày

33. Đổi, cấp lại chứng chỉ kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33.3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải,	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử	1/4 ngày

	phương tiện và người lái		lý hồ sơ TTHC	
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời TTHC/Nội dung Chứng chỉ kiến thức pháp luật	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản trả lời/Đóng dấu chứng chỉ kiến thức pháp luật	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời đã hoàn thiện /chứng chỉ kiến thức pháp luật đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2,5 ngày

34. Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Sở Giao thông vận tải quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 07 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 1,5 ngày (*Giảm 21.4%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 5,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao Hồ sơ TTHC về phòng QLKCHT giao thông	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản chấp thuận XD công trình thiết yếu	3,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QLKCHT giao thông	Phát hành văn bản trả lời/đóng dấu văn bản chấp thuận	1/4 ngày

B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ thủ tục hành chính đã hoàn thiện/Văn bản chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5,5 ngày

35. Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Sở GTVT quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 07 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 1,5 ngày (*Giảm 21.4%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 5,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao Hồ sơ TTHC về phòng QLKCHT giao thông	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản cấp giấy phép thi công XD công trình thiết yếu	3,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QLKCHT giao thông	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành văn bản cấp giấy phép thi công XD công trình thiết yếu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ thủ tục hành chính đã hoàn thiện/Văn bản cấp giấy phép thi công XD công trình thiết yếu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5,5 ngày

36. Cấp phép thi công công trình đường bộ trên các tuyến đường đang khai thác do Sở Giao thông vận tải quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 07 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 1,5 ngày (*Giảm 21.4%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 5,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao Hồ sơ TTHC về phòng QLKCHT giao thông	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản cấp phép thi công công trình đường bộ trên các tuyến đường đang khai thác	3,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QLKCHT giao thông	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành văn bản cấp phép thi công công trình đường bộ trên các tuyến đường đang khai thác	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ thủ tục hành chính đã hoàn thiện/Văn bản cấp phép thi công công trình đường bộ trên các tuyến đường đang khai thác	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5,5 ngày

37. Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối vào các tuyến đường do Sở GTVT quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 03 ngày (*Giảm 30%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 07 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao Hồ sơ TTHC về phòng QLKCHT giao thông	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời/văn bản chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức thi công nút giao đầu nối	4 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở, Phòng QLKCHT giao thông	Phát hành văn bản trả lời/Phát hành văn bản chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức thi công nút giao đầu nối	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời đã hoàn thiện/Văn bản chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức thi công nút giao đầu nối	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				7 ngày

38. Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào các tuyến đường do Sở GTVT quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 07 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 2 ngày (Giảm 28,6%)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 05 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao Hồ sơ TTHC về phòng QLKCHT giao thông	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày

		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản cấp phép thi công nút giao đầu nối	3 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QLKCHT giao thông	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành văn bản cấp phép thi công nút giao đầu nối	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ thủ tục hành chính đã hoàn thiện/Văn bản cấp phép thi công nút giao đầu nối	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5 ngày

39. Công bố đưa bến xe, bãi đỗ xe, trạm, điểm dừng nghỉ vào khai thác

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 3 ngày (*Giảm 30%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 07 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao Hồ sơ TTHC về phòng QLKCHT giao thông	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời/Dự thảo văn bản công bố	4 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QLKCHT giao thông	Phát hành văn bản trả lời /Phát hành văn bản công bố	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời đã hoàn thiện/Văn bản công bố	1/4 ngày

	nhân		đưa bến xe, bãi đỗ xe, trạm, điểm dừng nghỉ vào khai thác	
Tổng thời gian thực hiện				7ngày

40. Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Sở GTVT quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 3 ngày (*Giảm 30%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 07 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao Hồ sơ TTHC về phòng QLKCHT giao thông	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời/Phát hành văn bản chấp thuận	4ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QLKCHT giao thông	Phát hành văn bản trả lời/Phát hành văn bản chấp thuận	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời/Văn bản chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				7 ngày

41. Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Sở Giao thông vận tải quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 05 ngày

- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 20%*)

- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 04 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao Hồ sơ TTHC về phòng QLKCHT giao thông	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu HT giao thông	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản gia hạn chấp thuận	2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QLKCHT giao thông	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành văn bản gia hạn chấp thuận	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ thủ tục hành chính đã hoàn thiện/Văn bản gia hạn chấp thuận	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				4 ngày

42. Thủ tục Thẩm định dự án/ dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/ thiết kế cơ sở điều chỉnh

1a) Thẩm định dự án/ dự án điều chỉnh đối với dự án nhóm B

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 30 ngày

- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 17% (5 ngày)

- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 25 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/2 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	20,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1,0 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	2,0 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

1b) Thẩm định dự án/thẩm định dự án điều chỉnh đối với dự án nhóm C

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 20 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 25% (5 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 15 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng QL chất lượng	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/2 ngày

	công trình giao thông	Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	10,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1,0 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	2,0 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

1c) Thẩm định thiết kế cơ sở/ thiết kế cơ sở điều chỉnh đối với dự án nhóm B

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 20 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 25% (5 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 15 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/2 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	10,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1,0 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành.	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	2,0 ngày

B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

1d) Thẩm định thiết kế cơ sở/ thiết kế cơ sở điều chỉnh đối với dự án nhóm C

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 15 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 13% (2 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 13 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/2 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	8,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1,0 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	2,0 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				13 ngày

43. Thủ tục Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước)

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 15 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 0% (0 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 15 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/2 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	10,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1,0 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành.	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	2,0 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

44. Thủ tục Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh

a) Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: Đối với công trình cấp II, cấp III

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 30 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 33% (10 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 20 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/2 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	15,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1,0 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	2,0 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

b) Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: Đối với các công trình còn lại

- Thời gian giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật: 20 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 25% (5 ngày)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 15 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng QL chất lượng	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/2 ngày

	công trình giao thông	Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	10,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1,0 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	2,0 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

45. Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra Hội đồng nghiệm thu Nhà nước các công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc Bộ Xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành

1a) Kiểm tra nghiệm thu trong quá trình thi công xây dựng

- Theo quy định của pháp luật là không quá 10 ngày làm việc.
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 05 ngày (*Giảm 50%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 5 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian Thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/2 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	2,5 ngày

		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

1b) Kiểm tra nghiệm thu đưa vào sử dụng

- Theo quy định của pháp luật là không quá 10 ngày làm việc.
- Thời gian cắt giảm theo quyết định: 03 ngày (*Giảm 30%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm (nếu có): 7 ngày

Quy trình điện tử nội bộ (được xây dựng trên tổng số thời gian còn lại sau khi đã cắt giảm)

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận, và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng QL chất lượng công trình giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công thụ lý	1/2 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính	Soạn thảo văn bản trả lời	4,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Thẩm định	1,0 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
B5	Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm kết quả là văn bản văn thư đã phát hành, đóng dấu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				7 ngày

II. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA (07 TTHC)

46. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 3 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33.3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Văn bản trả lời/Nội dung phôi Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản trả lời/Đóng dấu GDK phương tiện TND	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời đã hoàn thiện/Giấy Đăng ký Phương tiện TND đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2ngày

47. Cấp Giấy chứng nhận xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 3 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33.3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải,	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử	1/4 ngày

	phương tiện và người lái		lý hồ sơ TTHC	
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Văn bản trả lời/Nội dung phôi Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản trả lời/Đóng dấu GDK phương tiện TND	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời đã hoàn thiện/Giấy Đăng ký Phương tiện TND đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

48. Cấp giấy chứng nhận cơ sở đào tạo thuyền viên

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 3 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33.3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Văn bản trả lời/Nội dung phôi Giấy chứng nhận	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản trả lời/Đóng dấu GCN	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời/Giấy chứng nhận đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

49. Cấp, cấp lại biển hiệu phương tiện thủy vận chuyển khách du lịch

a) Cấp mới, cấp đổi biển hiệu: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Giao thông vận tải tổ chức thẩm định. Sau khi thẩm định đạt yêu cầu thì cấp biển hiệu

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 5 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 20 %*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 4 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời/ Nội dung phê bình biển hiệu phương tiện thủy	2,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản trả lời/ đóng dấu phê bình biển hiệu phương tiện thủy	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời/ biển hiệu phương tiện thủy đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				4ngày

b) Cấp lại biển hiệu: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp lại biển hiệu

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 2 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 25%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 1,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/6 ngày

B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/6 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời/ Nội dung phê bình hiệu phương tiện thủy	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/6 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/6 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QL Vận tải, PT&NL	Phát hành văn bản trả lời/ đóng dấu phê bình hiệu phương tiện thủy	1/6 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời/biên hiệu phương tiện thủy đã hoàn thiện	1/6 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

50. Chấp thuận xây dựng bến thủy nội địa

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 05 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 10%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 4,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao Hồ sơ TTHC về phòng QLKCHT giao thông	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản chấp thuận bến thủy nội địa	2,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư phát hành	Văn thư Sở; Phòng	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng	1/4 ngày

	văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	QLKCHT giao thông	dấu	
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản chấp thuận xây dựng bến thủy nội địa đã được hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			4,5 ngày

51. Cấp giấy phép hoạt động bến thủy nội địa

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 05 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 10%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 4,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao Hồ sơ TTHC về phòng QLKCHT giao thông	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo giấy phép hoạt động bến thủy nội địa	2,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QLKCHT giao thông	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa đã được hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			4,5 ngày

52. Cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 05 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 0,5 ngày (*Giảm 10%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 4,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao Hồ sơ TTHC về phòng QLKCHT giao thông	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/DT giấy phép hoạt động bến thủy nội địa cấp lại	2,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng QLKCHT giao thông	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa cấp lại đã được hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			4,5 ngày

Phụ lục số IV
QUY TRÌNH NỘI BỘ ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT TTHC
THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CẤP HUYỆN, THÀNH PHỐ
(LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

I. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ: (07 TTHC)

1. Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do UBND huyện quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 07 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 1,5 ngày (*Giảm 21.4%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 5,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được giao xử lý, thực hiện	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản chấp thuận XD công trình thiết yếu	3,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành văn bản chấp thuận XD công trình thiết yếu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Văn bản chấp thuận XD công trình thiết yếu	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			5,5 ngày

2. Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do UBND huyện quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 07 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 1,5 ngày (*Giảm 21.4.%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 5,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được giao xử lý, thực hiện	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản cấp giấy phép thi công XD công trình thiết yếu	3,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành văn bản cấp giấy phép thi công XD công trình thiết yếu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Văn bản cấp giấy phép thi công XD công trình thiết yếu	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			5,5 ngày

3. Cấp phép thi công công trình đường bộ trên các tuyến đường đang khai thác do UBND huyện quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 07 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 1,5 ngày (*Giảm 21.4%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 5,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được giao xử lý, thực hiện	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản cấp phép thi công công trình đường bộ trên các tuyến đường đang khai thác	3,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành văn bản cấp phép thi công công trình đường bộ trên các tuyến đường đang khai thác	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Văn bản cấp phép thi công công trình đường bộ trên các tuyến đường đang khai thác	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5,5 ngày

4. Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối vào các tuyến đường do UBND huyện quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 3 ngày (*Giảm 30%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 7 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được giao xử lý, thực hiện	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối	4 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành văn bản chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Văn bản chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				7 ngày

5. Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào các tuyến đường do UBND huyện quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 07 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 2 ngày (Giảm 28,5%)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 05 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được giao xử lý, thực hiện	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản cấp phép thi công nút giao đầu nối	3 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành văn bản cấp phép thi công nút giao đầu nối	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Văn bản cấp phép thi công nút giao đầu nối	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			5 ngày

6. Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do UBND huyện quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 3 ngày (*Giảm 30%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 07 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày

B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được giao xử lý, thực hiện	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu	4 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành văn bản chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Văn bản chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				7 ngày

7. Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do UBND huyện quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 05 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 20%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 04 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày

B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được giao xử lý, thực hiện	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản gia hạn chấp thuận	2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành văn bản gia hạn chấp thuận	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Văn bản gia hạn chấp thuận	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				4 ngày

II. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA (09 TTHC)

8. Đăng ký lần đầu đối với phương tiện thủy nội địa chưa khai thác trên đường thủy nội địa

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33,3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được giao xử lý, thực hiện	Dự thảo văn bản trả lời TTHC/nội dung Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa.	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày

B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/ Đóng dấu Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa.	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời/GĐK phương tiện thủy nội địa đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

9. Đăng ký lần đầu đối với phương tiện thủy nội địa đang khai thác trên đường thủy nội địa

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 3 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33,3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được giao xử lý, thực hiện	Dự thảo văn bản trả lời TTHC/nội dung Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/GĐK phương tiện thủy nội địa đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời/GĐK phương tiện thủy nội địa đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

10. Đăng ký lại phương tiện, trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33,3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được giao xử lý, thực hiện	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/nội dung phôi Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/GĐK phương tiện thủy nội địa đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

11. Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33,3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được giao xử lý, thực hiện	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/nội dung phiê Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/GDK phương tiện thủy nội địa đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

12. Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33,3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày

	thành phố	Chuyên viên được giao xử lý, thực hiện	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/nội dung phôi Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/GĐK phương tiện thủy nội địa đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

13. Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33,3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được giao xử lý, thực hiện	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/nội dung phôi Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/GĐK phương tiện thủy nội địa đóng dấu	1/4 ngày

B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/ Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

14. Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác.

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33,3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được giao xử lý, thực hiện	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/nội dung phôi Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/GĐK phương tiện thủy nội địa đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/ Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

15. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33,3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được giao xử lý, thực hiện	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/nội dung phôi Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/Đóng dấu GD ký phương tiện thủy nội địa đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

16. Cấp Giấy chứng nhận xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 3 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*giảm 33.3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử	1/4 ngày

	UBND cấp huyện, thành phố		lý hồ sơ TTHC	
		Chuyên viên được giao xử lý, thực hiện	Dự thảo văn bản trả lời/nội dung phê Giấy chứng nhận xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/Giấy chứng nhận xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Giấy chứng nhận xóa đăng ký PT thủy nội địa đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

Phụ lục số V
QUY TRÌNH NỘI BỘ ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT TTHC
THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CẤP XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
(LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI)
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

I. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ: (07 TTHC)

1. Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do UBND xã quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 07 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 1,5 ngày (*Giảm 21.4%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 5,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện <i>(ngày làm việc)</i>
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn xã, phường, thị trấn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được giao xử lý	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản chấp thuận XD công trình thiết yếu	3,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo cấp xã, phường, thị trấn	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính bộ phận một cửa	Văn thư/ Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành văn bản chấp thuận XD công trình thiết yếu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời đã hoàn thiện/Văn bản chấp thuận XD công trình thiết yếu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5,5 ngày

2. Cấp Giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do UBND xã, phường quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 07 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 1,5 ngày (*Giảm 21,4%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 5,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn xã, phường, thị trấn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được giao xử lý	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản cấp giấy phép thi công XD công trình thiết yếu	3,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo cấp xã, phường, thị trấn	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính bộ phận một cửa	Văn thư/ Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/Phát hành văn bản cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời đã hoàn thiện/Văn bản cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5,5 ngày

3. Cấp phép thi công công trình đường bộ trên các tuyến đường đang khai thác do UBND xã, phường quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 07 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 1,5 ngày (*Giảm 21,4%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 5,5 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn xã, phường, thị trấn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được giao xử lý	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản cấp phép thi công công trình đường bộ	3,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo cấp xã, phường, thị trấn	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính bộ phận một cửa	Văn thư/ Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/Phát hành văn bản cấp phép thi công công trình đường bộ	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời/Văn bản cấp phép thi công công trình đường bộ trên các tuyến đường đang khai thác	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5,5 ngày

4. Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối vào các tuyến đường do UBND xã, phường quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 3 ngày (*Giảm 30%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 07 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn xã, phường, thị trấn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được giao xử lý	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối	4 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1 ngày
B3	Lãnh đạo cấp xã, phường, thị trấn	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính bộ phận một cửa	Văn thư/ Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/đóng dấu phát hành văn bản chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Văn bản chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				7 ngày

5. Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào các tuyến đường do UBND xã, phường quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 07 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 2 ngày (Giảm 28,5%)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 05 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn xã, phường, thị trấn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được giao xử lý	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản cấp phép thi công nút giao đầu nối	3 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo cấp xã, phường, thị trấn	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính bộ phận một cửa	Văn thư/ Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành văn bản cấp phép thi công nút giao đầu nối	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Văn bản cấp phép thi công nút giao đầu nối	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5 ngày

6. Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do UBND xã quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 3 ngày (Giảm 30%)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 07 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn xã, phường, thị trấn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày

		Công chức được giao xử lý	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu	4 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1 ngày
B3	Lãnh đạo cấp xã, phường, thị trấn	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính bộ phận một cửa	Văn thư/ Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành văn bản chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Văn bản chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			7 ngày

7. Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do UBND xã quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 05 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 20%*)
- Thời gian thực tế giải quyết sau khi cắt giảm: 04 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn xã, phường, thị trấn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được giao xử lý	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản gia hạn chấp thuận	2 ngày

		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo cấp xã, phường, thị trấn	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính bộ phận một cửa	Văn thư/ Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành văn bản gia hạn chấp thuận	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Văn bản gia hạn chấp thuận	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			4 ngày

II. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA: (09TTHC)

8. Đăng ký lần đầu đối với phương tiện thủy nội địa chưa khai thác trên đường thủy nội địa

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33,3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn xã, phường, thị trấn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được giao xử lý	Dự thảo văn bản trả lời TTHC/nội dung Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa.	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo cấp xã, phường, thị trấn	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính bộ phận một cửa	Văn thư/ Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Dự thảo văn bản trả lời TTHC/nội dung Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa.	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			2 ngày

9. Đăng ký lần đầu đối với phương tiện thủy nội địa đang khai thác trên đường thủy nội địa

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 3 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33,3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn xã, phường, thị trấn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được giao xử lý	Dự thảo văn bản trả lời TTHC/nội dung Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa.	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo cấp xã, phường, thị trấn	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính bộ phận một cửa	Văn thư/ Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/GDK phương tiện thủy nội địa đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời/GDK phương tiện thủy nội địa đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

10. Đăng ký lại phương tiện, trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33,3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày

	xã, phường, thị trấn	Công chức được giao xử lý	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/nội dung phôi Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo cấp xã, phường, thị trấn	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính bộ phận một cửa	Văn thư/ Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/GĐK phương tiện thủy nội địa đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa đã hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			2 ngày

11. Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa.

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33,3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn xã, phường, thị trấn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được giao xử lý	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/nội dung phôi Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo cấp xã, phường, thị trấn	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính bộ phận một cửa	Văn thư/ Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/GĐK phương tiện thủy nội địa đóng dấu	1/4 ngày

B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/ Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

12. Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33,3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được giao xử lý	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/nội dung phiêu Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư/ Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/GĐK phương tiện thủy nội địa đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/ Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

13. Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33,3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được giao xử lý	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/nội dung phiê Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư/ Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/GĐK phương tiện thủy nội địa đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/ Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

14. Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp xã khác

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33,3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày

	thành phố	Công chức được giao xử lý	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/nội dung phôi Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư/ Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/GĐK phương tiện thủy nội địa đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

15.Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 03 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*Giảm 33,3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được giao xử lý	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/nội dung phôi Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư/ Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/GĐK phương tiện thủy nội địa đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày

16. Cấp Giấy chứng nhận xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 3 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 01 ngày (*giảm 33.3%*)
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 02 ngày

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn	Công chức bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được giao xử lý	Dự thảo văn bản trả lời/nội dung phối Giấy chứng nhận xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư/ Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời/Giấy chứng nhận xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/ Giấy chứng nhận xóa đăng ký PT thủy nội địa đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				2 ngày